Công ty Cổ phần Damsan

CV số: 27012021-1/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN Quý IV/2020 công ty mẹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái bình, ngày 27 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. giải trình kết quả kinh doanh Quý IV/2020 của Công ty mẹ có số lợi nhuận sau thuế tăng 2.020 % so với cùng kỳ năm 2019 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Quý IV/2020	Quý IV/2019	Tăng giảm (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	507,320.59	537,672.04	(5.64)
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	507,320.59	537,672.04	(5.64)
4.	Giá vốn hàng bán	499,055.40	531,315.63	(6.07)
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	8,265.19	6,356.40	30.03
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	14,247.40	9,580.72	48.71
7.	Chi phí tài chính	5,785.30	8,762.47	(33.98)
8.	Chi phí bán hàng	3,048.62	2,634.65	15.71
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,054.24	2,816.51	114.96
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7,624.43	1,723.50	342.38
11.	Thu nhập khác	16,152.33	-	
12.	Chi phí khác	1,333.80	216.75	515.36
13.	Lợi nhuận khác	14,818.53	(216.75)	6,936.64
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22,442.97	1,506.75	1,389.49
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1,368.41	512.84	166.83
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	21,074.55	993.92	2,020.36

Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2020 tăng 2,020% so với Quý IV/2019 Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm so với cùng kì năm trước: 5.64%
- Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước: 6.07%
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm trước: 30.03%

Nguyên nhân do thị trường biến động trong Quý IV/2020 ảnh hưởng trực tiếp làm:

+ Giá bán thành phẩm sợi cotton bình quân tăng 10% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu tài chính tăng 48,71 % so với cùng kỳ năm trước

- Chi phí tài chính giảm 33.98% so với cùng kỳ năm trước

- Chi phí bán hàng tăng 15.71 % so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 114,96% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu nhập khác từ hoạt động thanh lý TSCĐ tăng 6,913% so với cùng kỳ năm trước

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty tăng 2.020% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng,

Nơi nhận:
- Như đề gửi;
- Lưu.....

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Vũ Huy Đông

Công ty Cổ phần Damsan

CV số: 27012021-2/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất Quý IV/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái bình, ngày 27 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. Giải trình kết quả kinh doanh Quý IV/2020 Hợp nhất của Công ty Công ty có số lợi nhuận sau thuế tăng 276,13 % so với cùng kỳ năm 2019 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Quý IV/2020	Quý IV/2019	Tăng giảm (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	460,250.10	461,690.08	(0.31)
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	460,250.10	461,690.08	(0.31)
4.	Giá vốn hàng bán	439,069.96	447,601.29	(1.91)
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21,180.14	14,088.79	50.33
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	8,062.41	10,310.28	(21.80)
7.	Chi phí tài chính	8,808.97	11,442.76	(23.02)
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-	-	
9.	Chi phí bán hàng	3,079.70	2,634.65	16.89
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,438.52	3,217.63	100.10
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10,915.36	7,104.04	53.65
12.	Thu nhập khác	16,200.46	-	
13.	Chi phí khác	1,398.88	218.86	539.17
14.	Lợi nhuận khác	14,801.58	(218.86)	6,863.08
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	25,716.94	6,885.18	273.51
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2,237.71	642.87	248.08
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	23,479.23	6,242.32	276.13

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất Quý IV/2020 tăng 276,13 % so với cùng kỳ năm 2019. Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm so với cùng kì năm trước: 0,31%
- Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước: 1,91%
- Lợi nhuận gộp tăng so với cùng kỳ năm trước 50,33%

Nguyên nhân do thị trường biến động ảnh hưởng trực tiếp làm:

+ Giá bán thành phẩm sợi cotton bình quân tăng 10% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu tài chính giảm 21.80 % so với cùng kỳ .
- Chi phí tài chính giảm : 23.02% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng tăng: 16.89% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng : 100,1% so với cùng kỳ.
- Thu nhập từ thanh lý bán TSCĐ tăng 6,863% so với cùng kỳ

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty tăng 276,13% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu.....

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Vũ Huy Đông